TÒA ÁN NHÂN DÂN **QUẬN TÂY HỒ** **THÀNH PHỐ HÀ NỘI**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Bản án số:135/2017/HS-ST
Ngày: 26-9-2017

NHÂN DANH
N□ỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TOÀ ÁN NHÂN DÂN QUẬN TÂY HỒ, THÀNH PHỐ HÀ NỘI

- **Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:**

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Đỗ Thị Vân Anh
Các Hội thẩm nhân dân: 1. Ông Nguyễn Văn Quảng
2. Bà Nguyễn Thị Phương Dung

- **Thư ký phiên tòa**: Bà Đào Thị Thúy - Thư ký Tòa án nhân dân quận Tây Hồ, Thành phố Hà Nội.

- **Đại diện Viện kiểm sát nhân dân quận Tây Hồ** tham gia phiên toà: Bà Phạm Thị Mai- Kiểm sát viên.

Ngày 26 tháng 9 năm 2017 tại trụ sở Tòa án nhân dân quận Tây Hồ, Thành phố Hà Nội xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số 145/2017/HSST ngày 15 tháng 9 năm 2017 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 150/2017/QĐXXST-HS ngày 15 tháng 9 năm 2017 đối với bị cáo:

Nguyễn Minh H, sinh năm: 1998; HKTT: Xóm 4, tổ 14A, phường ĐC, quận H, Thành phố H; Nơi ở: Lang thang; Nghề nghiệp: Không; Trình độ văn hóa: 08/12; con ông Nguyễn Văn M (đã chết) và bà Mai Thị L; Gia đình có hai anh em, bị cáo là con thứ nhất; Danh chỉ bản số 0000000202 do Công an quận Tây Hồ lập ngày 22/6/2017; Tiền án: Không.

Tiền sự: Có 02 tiền sự, trong đó có 01 tiền sự còn thời hiệu:

- Ngày 22/7/2012, công an phường Định Công, quận Hoàng Mai phạt cảnh cáo về hành vi trộm cắp tài sản.

- Ngày 28/9/2016, công an quận Cầu Giấy xử phạt hành chính về hành vi lạm dụng tín nhiệm chiếm đoạt tài sản.

Bị cáo đầu thú, bị bắt ngày 22/6/2017. Hiện đang bị tạm giam tại Trại tạm giam số 1 công an Thành phố Hà Nội, có mặt tại phiên tòa.

Người bị hại: Anh Phạm Văn Th, sinh năm 1975; HKTT: Tổ 3, cụm 1, phường Phú Thượng, quận Tây Hồ, Hà Nội; Chỗ ở: Số 11, ngách 425/22 An Dương Vương, phường Phú Thượng, quận Tây Hồ, Hà Nội, xin vắng mặt tại phiên tòa.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 18 giờ ngày 19/6/2017, Nguyễn Minh H đến xưởng sản xuất cơ khí của anh Phạm Văn Th (địa chỉ: Tổ 3, cụm 1, phường P, quận T, H) xin việc. Sau khi thỏa thuận, anh Th nhận H vào làm việc tại xưởng với mức lương 4.000.000đồng/tháng. Anh Th bố trí cho H một phòng trọ đối diện xưởng sản xuất, trong phòng trọ có đồ dùng sinh hoạt hàng ngày và 01 cây đàn ghi ta màu nâu. Ngày 20/6/2017 tại xưởng cơ khí, anh Th giao cho H 01 chiếc xe máy nhãn hiệu Angel BKS 17H7- 5875 và 100.000đồng để H đi mua thiết bị về làm công trình cho khách

hàng của anh Th. Sau khi được anh Th tin tưởng giao xe và tiền, H đã điều khiển xe máy về phòng trọ lấy chiếc đàn ghi ta rồi bỏ đi. Sau đó H đến cửa hàng thu mua phế liệu tại tổ 16, phường Đ, quận H, H của anh Đinh Văn H (sinh năm 1973, HKTT: Xuân Th, X, N Đ) bán xe cho anh H được 400.000đồng. Sau khi bán được xe H đã dùng tiền tiêu xài cá nhân, còn chiếc đàn ghi ta H giữ lại để sử dụng.

Sau khi gọi điện cho H nhiều lần không thấy H nghe máy, anh Th về phòng trọ không thấy H và cây đàn ghi ta nên ngày 21/6/2017 anh Th đã đến công an phường Phú Thượng trình báo về việc bị H chiếm đoạt tài sản.

Ngày 22/6/2017 Nguyễn Minh H đến cơ quan công an đầu thú và tự nguyện giao nộp 01 cây đàn ghi ta màu nâu, 01 chiếc điện thoại samsung và 50.000đồng.

Ngày 23/6/2017 chị Phạm Thị H (sinh năm 1977, HKTT: Số 22, ngõ 44, Nguyễn P, HC, Đ, H) vợ anh H giao nộp cho cơ quan công an 01 xe máy nhãn hiệu Angel BKS 17H7- 5875, 01 chứng minh nhân dân số 001098003859 và giấy bán xe viết tay do H viết.

Tại kết luận định giá tài sản số 109/KL-HDĐG ngày 03/7/2017 của Hội đồng định giá tài sản trong tố tụng quận Tây Hồ đã định giá: 01 chiếc xe máy nhãn hiệu Angel BKS 17H7- 5875 trị giá 4.000.000đồng; 01 chiếc đàn ghi ta trị giá 1.500.000đồng.

Tại Cơ quan điều tra, Nguyễn Minh H đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình như đã nêu trên, lời khai của H phù hợp với lời khai nhân chứng và các tài liệu, chứng cứ khác đã thu thập được trong hồ sơ vụ án.

Đối với chiếc đàn ghi ta màu nâu của anh Th, quá trình điều tra anh Th khai khi anh giao H sử dụng phòng trọ thì trong đó có cả chiếc đàn. Sau khi chiếm đoạt xe máy của anh Th, H mang luôn chiếc đàn đi, mục đích sử dụng cho bản thân, không sử dụng vào mục đích bất hợp pháp, ngày 22/6/2017 H đã tự nguyện giao nộp chiếc đàn vì vậy cơ quan điều tra không xử lý đối với hành vi này của H.

Ngày 09/8/2017 cơ quan điều tra đã ra quyết định xử lý vật chứng trao trả cho anh Th 01 chiếc đàn ghi ta và số tiền 50.000đồng. Anh Th đã nhận lại tài sản, không yêu cầu H trả lại số tiền 50.000đồng còn thiếu, anh Th đề nghị được nhận lại chiếc xe đã bị H chiếm đoạt và không có yêu cầu bồi thường gì về dân sự, đề nghị xử lý đối tượng theo quy định của pháp luật.

Đối với anh Đinh Văn H là người đã mua lại chiếc xe máy do H chiếm đoạt. Khi mua xe anh H không biết đó là tài sản do H chiếm đoạt mà có, khi bán xe H có để lại chứng minh nhân dân và viết giấy bán xe. Mục đích anh H mua xe là để tháo dỡ bán sắt vụn. Anh H đã tự nguyện giao nộp chiếc xe, giấy bán xe và chứng minh dân dân của H cho cơ quan điều tra nên cơ quan điều tra không xem xét xử lý đối với anh H. Đối với số tiền 400.000đồng anh H bỏ ra mua xe, anh H không yêu cầu H bồi thường và không có yêu cầu gì.

Đối với chiếc xe máy Angel BKS 17H7- 5875 SM 308952 SK 308952, anh Th khai anh mua xe qua mạng của một thanh niên (anh không nhớ họ tên, địa chỉ) với giá 7.000.000đồng, khi mua không viết giấy tờ mua bán. Qua xác minh xác định đăng ký xe tên chị Vũ Hồng D (sinh năm 1979, HKTT: xóm 5, xã B, huyện K, tỉnh Th), hiện chị D đang đi lao động xuất khẩu tại Đài Loan, chị D không để lại địa chỉ nên không lấy được lời khai của chị D, bố đẻ chị D là ông Vũ Hồng Ph (sinh năm 1956, HKTT: xóm 5, xã B, huyện K, tỉnh Th) xác nhận trước đây chị D có sử dụng chiếc xe máy trên, năm 2010 chị D đã bán cho người khác, ông không rõ họ tên, địa chỉ của người đã mua xe của chị D. Cơ quan công an đã xác minh nhưng không xác

định được chị D đã bán xe đó cho ai và đã tiến hành đăng báo tìm chủ sở hữu của chiếc xe, kết quả chưa xác định được chủ sở hữu. Tra cứu chiếc xe không có trong dữ liệu xe máy vật chứng.

Đối với 01 chiếc điện thoại samsung imei:355626/05/825376/9 là tài sản của H; 01chứng minh nhân dân là của Nguyễn Minh H.

Tại bản cáo trạng số 136/CT-VKS ngày 12/9/2017 của Viện kiểm sát nhân dân quận Tây Hồ, Hà Nội đã truy tố bị cáo Nguyễn Minh H về tội "Lạm dụng tín nhiệm chiếm đoạt tài sản" theo khoản 1 Điều 140 Bộ luật hình sự.

Tại phiên tòa bị cáo đã khai nhận hành vi phạm tội của mình như đã nêu trên.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân quận Tây Hồ giữ quyền công tố tại phiên tòa vẫn giữ nguyên quan điểm truy tố, xác định hành vi của bị cáo Nguyễn Minh H đủ yếu tố cấu thành tội Lạm dụng tín nhiệm chiếm đoạt tài sản, đề nghị Hội đồng xét xử (HĐXX) áp dụng khoản 1 Điều 140; điểm p khoản 1 điều 46, khoản 2 điều 46; điều 33; điều 41 Bộ luật hình sự; điều 76 Bộ luật tố tụng hình sự: Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về chế độ án phí, lệ phí Tòa án.

Xử phạt bị cáo Nguyễn Minh H từ 12 (mười hai) đến 15 (mười lăm) tháng tù; Giao cơ quan thi hành án dân sự quận Tây Hồ tiếp tục đăng thông báo tìm chủ sở hữu chiếc xe máy Angel BKS 17H7- 5875, hết thời hạn thông báo không tìm được chủ sở hữu thì trả lại xe cho anh Th; Trả cho bị cáo 01chứng minh nhân dân mang tên Nguyễn Minh H và 01 chiếc điện thoại samsung imei: 355626/05/825376/9. Buộc bị cáo H truy nộp số tiền 450.000đồng vào ngân sách nhà nước. Bị cáo H chịu án phí hình sự sơ thẩm.

Bị cáo nói lời sau cùng trước khi HĐXX nghị án: Bị cáo biết việc bị cáo lạm dụng tín nhiệm chiếm đoạt tài sản của anh Th là sai, đề nghị HĐXX xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra công an quận Tây Hồ, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân quận Tây Hồ, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Tại phiên tòa bị cáo không có ý kiến gì về quyết định của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng thực hiện đều hợp pháp.

[2] Về nội dung: Lời khai nhận tội của bị cáo tại phiên tòa phù hợp với lời khai tại cơ quan điều tra, phù hợp với các tài liệu khác có trong hồ sơ vụ án, có đủ cơ sở kết luận:

Khoảng 11 giờ ngày 20/6/2017, tại Tổ 3, cụm 1, phường P, quận T, H, anh Phạm Văn Th đã giao cho Nguyễn Minh H 01 chiếc xe máy nhãn hiệu Angel BKS 17H7- 5875 và số tiền 100.000đồng. Sau khi được anh Th tin tưởng giao xe và tiền, H đã nảy sinh ý định chiếm đoạt tài sản của anh Th có giá trị là 4.100.000đồng. H đã đem xe đi bán rồi dùng số tiền bán xe và tiền được anh Th giao tiêu xài cá nhân.

Hành vi của bị cáo đã phạm tội "Lạm dụng tín nhiệm chiếm đoạt tài sản" được quy định tại khoản 1 Điều 140 Bộ luật hình sự như lời luận tội của đại diện Viện kiểm sát nhân dân quận Tây Hồ là đúng.

Hành vi của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, xâm phạm đến quyền sở hữu tài sản của người khác, gây mất trật tự trị an trong khu vực, gây mất lòng tin trong quần chúng nhân dân, bị cáo phạm tội do lỗi cố ý, mục đích tư lợi; nhân thân bị cáo đã có 02 tiền sự, trong đó 01 tiền sự còn thời hiệu. Vì vậy cần phải ra một bản án phạt tù nghiêm khắc cách ly bị cáo ra khỏi đời sống xã hội một thời gian mới đủ tác dụng giáo dục bị cáo và phòng ngừa chung.

Khi lượng hình HĐXX xét bị cáo khai báo thành khẩn, quá trình điều tra bị cáo đầu thú, phạm tội lần đầu thuộc trường hợp ít nghiêm trọng, tài sản bị cáo chiếm đoạt đã thu hồi được nên giảm một phần trách nhiệm hình sự cho bị cáo.

Bị cáo không có nghề nghiệp và thu nhập ổn định nên không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với bị cáo.

[3] Về vật chứng vụ án: Đối với chiếc xe máy Angel BKS17H7- 5875 bị cáo chiếm đoạt của anh Th, đăng ký xe mang tên chị D. Hiện chị D đang lao động xuất khẩu tại Đài Loan không lấy được lời khai nhưng bố đẻ chị D là ông Ph xác nhận năm 2010 chị D đã bán xe cho người khác. Anh Th khai anh đã mua xe này, người bán giao xe và đăng ký xe cho anh. HĐXX xét thấy trước khi bị cáo chiếm đoạt chiếc xe trên, xe vẫn do anh Th quản lý. Cơ quan điều tra đã xác minh nhưng không xác định được chị D đã bán xe đó cho ai và từ tháng 8/2017 đến tháng 9/2017 Cơ quan điều tra đã tiến hành đăng báo tìm chủ sở hữu, nhưng không xác định được chủ sở hữu của chiếc xe nên để bảo đảm quyền lợi của anh Th, cần trả lại cho anh Th chiếc xe máy Angel BKS 17H7-5875.

Đối với số tiền 400.000đồng anh H bỏ ra mua chiếc xe máy Angel BKS 17H7- 5875, anh H không yêu cầu bị cáo bồi thường và số tiền 50.000đồng còn lại anh Th đã giao cho bị cáo, anh Th không yêu cầu bị cáo trả lại. Tuy nhiên HĐXX xét thấy đây là số tiền bị cáo thu lời bất chính nên buộc bị cáo H truy nộp số tiền này vào ngân sách nhà nước.

Đối với cây đàn ghi ta anh Th đã nhận lại và không có yêu cầu gì nên không xem xét.

Đối với 01 chiếc điện thoại samsung imei: 355626/05/825376/9 màn hình đã vỡ, là tài sản của bị cáo, bị cáo không dùng vào việc phạm tội nên trả lại cho bị cáo. Trả cho bị cáo 01 Chứng minh nhân dân mang tên Nguyễn Minh H.

[4]Về án phí: Bị cáo H phải nộp án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Bị cáo, người bị hại có quyền kháng cáo bản án theo luật định.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

Tuyên bố bị cáo Nguyễn Minh H phạm tội "Lạm dụng tín nhiệm chiếm đoạt tài sản".

- Căn cứ vào khoản 1 điều 140; điểm p, h khoản 1 điều 46, khoản 2 điều 46; điều 33, điều 41 của Bộ luật hình sự.
- Căn cứ vào các điều 76, 99, 231, 234 của Bộ luật tố tụng hình sự;
- Căn cứ vào Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về chế độ án phí, lệ phí Tòa án.

Xử phạt bị cáo Nguyễn Minh H 06 (sáu) tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày 22/6/2017.

* Xử lý vật chứng *(hiện đang lưu giữ tại Chi cục Thi hành án dân sự quận Tây Hồ: Biên bản giao nhận vật chứng ngày 13/9/2017).*

+ Trả lại cho bị cáo: 01 chiếc điện thoại samsung imei: 355626/05/825376/9 (màn hình đã bị vỡ).

+ Trả lại cho bị cáo 01 chứng minh nhân dân mang tên Nguyễn Minh H, số 001098003859.

+ Trả lại cho anh Phạm Văn Th 01 chiếc xe máy nhãn hiệu Angel BKS 17H7-5875 SM 308952 SK 308952.

+ Buộc bị cáo H truy nộp số tiền 450.00đồng (bốn trăm năm mươi nghìn đồng) vào ngân sách nhà nước.

- Án phí: Bị cáo Nguyễn Minh H phải nộp 200.000đồng án phí hình sự sơ thẩm.

Bị cáo có quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án

Người bị hại có quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc kể từ ngày bản án được niêm yết theo quy định của pháp luật.

<u>Nơi nhận</u>:
- *VKSND quận Tây Hồ;*
- *CCTHADS quận Tây Hồ;*
- *CA quận Tây Hồ;*
- *Người tham gia tố tụng;*
- *Lưu HS/VP.*

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ
Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa

Các Hội thẩm nhân dân

Thẩm phán - Chủ toạ phiên toà

Các Hội thẩm nhân dân	Thẩm phán - Chủ toạ phiên toà

Nơi nhận:
- *VKSND quận Tây Hồ;*
- *CCTHADS quận Tây Hồ;*
- *CA quận Tây Hồ;*
- *Người tham gia tố tụng;*
- *Lưu HS/VP.*

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ
Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa

Đỗ Thị Vân Anh

Nơi nhận:
- *VKSND quận Tây Hồ;*
- *CCTHADS quận Tây Hồ;*
- *CA quận Tây Hồ;*
- *Người tham gia tố tụng;*
- *Lưu HS/VP.*

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ
Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa

Đỗ Thị Vân Anh

Các Hội thẩm nhân dân	Thẩm phán - Chủ toạ phiên toà

Nơi nhận:
- *VKSND quận Tây Hồ;*
- *CCTHADS quận Tây Hồ;*
- *CA quận Tây Hồ;*
- *Người tham gia tố tụng;*
- *Lưu HS/VP.*

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ
Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa

Đỗ Thị Vân Anh

Các Hội thẩm nhân dân

Thẩm phán - Chủ toạ phiên toà

Nơi nhận:
- VKSND quận Tây Hồ;
- CCTHADS quận Tây Hồ;
- CAQ Tây Hồ;
- Người tham gia tố tụng;
- Lưu HS/VP.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ
Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa

Đỗ Thị Vân Anh